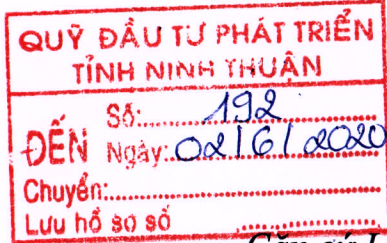


Số: 171 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt xếp loại kết quả hoạt động năm 2019
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/QĐ-TTg ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/QĐ-TTg ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTC ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của Quỹ đầu tư phát triển tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ công văn số 1114/UBND-KTTH ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính năm 2019 của Quỹ đầu tư phát triển;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1403/TTr-STC ngày 18/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả hoạt động năm 2019 của Quỹ Đầu tư phát triển:

1. Chỉ tiêu 1: Doanh thu và thu nhập khác

a) Kế hoạch năm 2019: 12.420.692.000đồng.

b) Thực hiện năm 2019: 25.924.477.107đồng.

Đạt tỷ lệ 208,7% so với kế hoạch giao; xếp loại: A

2. Chỉ tiêu 2: Chênh lệch thu, chi và tỷ suất chênh lệch thu, chi trên vốn chủ sở hữu:

a) Chênh lệch thu, chi:

- Kế hoạch năm 2019: 3.130.674.000đồng

- Thực hiện năm 2019: 11.686.805.802đồng

Đạt tỷ lệ 373,3% so với kế hoạch giao.

b) Tỷ suất chênh lệch thu, chi trên vốn chủ sở hữu bình quân.

- Kế hoạch năm 2019: 2,946%

- Thực hiện năm 2019: 10,660%

Đạt tỷ lệ 361,9% so với kế hoạch giao; xếp loại A

3. Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dự nợ (bao gồm các khoản: Trực tiếp cho vay, ủy thác cho vay và hợp vốn cho vay)

- Kế hoạch năm 2019: Không quá 3%
- Thực hiện năm 2019: Không có nợ xấu

Xếp loại A

4. Chỉ tiêu 4: Chấp hành các qui định về chế độ, chính sách pháp luật:

Trong năm 2019, Quỹ Đầu tư phát triển chấp hành tốt các qui định về chế độ, chính sách pháp luật. Mặc dù, trong năm có xảy ra đơn khiếu nại của người lao động liên quan đến mâu thuẫn cá nhân và quyết định hành chính nhưng đã được Quỹ Đầu tư phát triển xem xét giải quyết và có kết luận giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại theo qui định; trong năm không có kết luận cơ quan có thẩm quyền về vi phạm của pháp luật hiện hành. Đối chiếu với qui định tại khoản 4 Điều 26 Thông tư số 28/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính, xếp loại A.

Kết quả xếp loại hoạt động năm 2019 Quỹ Đầu tư phát triển: Xếp loại A (không có chỉ tiêu xếp loại C, trong đó chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 4 được xếp loại A), theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Thông tư số 28/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Căn cứ kết quả xếp loại hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đã nêu tại Điều 1, giao Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh thực hiện trích quỹ thưởng đúng trình tự thủ tục theo quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời có trách nhiệm công bố công khai kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2019.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đầu tư phát triển, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển, Thủ trưởng và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài chính (báo cáo);
 - Cục Tài chính doanh nghiệp (b/c);
 - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND Tỉnh;
 - VPUB: LĐ;
 - Lưu: VT, KTTH.
- LTP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh